

Có tháng nay, báo chí Việt Nam lùm sùm về đề p thơ y dĩn Xayaburi ở h ở u sông Mê Công mà n ở c Lào đang r ở c r ở ch xây d ở ng .



Ngô Minh trong V ở n t ở ng Ph ở t ở Viên Chăn

Chính ph ở Lào ph ở n ở ng tr ở c m ở i nghi v ở n và ch ở trích v ở con đề p . N ở c Lào trong m ở y năm nay s ở ng ch ở y ở u b ở ng “ti ở n bán dĩn” do các Nhà máy thơ y dĩn s ở n xu ở t. Hi ở n nay Lào có t ở ng c ở ng 70 đề án thơ y dĩn, trong đó 10 đề án đã kh ở i công. Nh ở v ở y , n ở c Lào không coi “Tình h ở u ngh ở đề t bi ở t Vi ở t –Lào” là cái c ở b ở t bu ở c đề d ở ng đề án. Cũng nh ở Trung Qu ở c đã không coi “16 ch ở vàng”, “môi h ở r ở ng ở nh” là s ở ràng bu ở c đề thu ở i cái “l ở i bò” vô cùng tham lam trên bên Đông c ở a mình. T ở lâu ng ở i Lào đã làm theo cách c ở a mình, còn ng ở i Vi ở t thì v ở n ngậy th ở tin v ở v ở tình h ở u ngh ở , tin vào cũng chung h ở t ở t ở ng, cùng là n ở c Xã h ở i ch ở nghĩa, tin vào “16 ch ở vàng”...

Th ở i bao c ở p ở x ở ta dĩ ra n ở c ngoài khó ở m. Nên m ở i có bài th ở dân gian nói chuy ở n “th ở t vào th ở t ra” r ở t ph ở bi ở n th ở i ở y:

Trăm năm trong cõi ng ở i ta

ở ở ở ở ở *Ai ai cũng mu ở n th ở t ra th ở t vào*

ở ở ở ở ở *L ở c h ở u nh ở cái n ở c Lào*

ở ở ở ở ở *Ng ở i ta cũng c ở th ở t vào th ở t ra*

ở ở ở ở ở *L ở thay cái n ở c Nam ta*

ở ở ở ở ở *Dân không h ở đ ở c ở th ở t ra th ở t vào*

Qu ở th ở c, ng ở i Vi ở t m ở i khi nghĩ dĩ n n ở c Lào cũng dĩ u cho là l ở c h ở u, là n ở c kém phát tri ở n so v ở i n ở c mình. Th ở mà “L ở c h ở u nh ở cái nh ở cái n ở c Lào/ Ng ở i ta v ở n c ở th ở t vào th ở t ra”, nghĩa là trong vi ở c xu ở t ngo ở i t ở lâu Lào đã t ở do h ở n Vi ở t Nam. Trong m ở t tu ở n dĩ thăm và ăn T ở t Bunpimay tháng 4/2011 t ở i Viên Chăn và các t ở nh ở Lào, tôi đã m ở c s ở th ở nhi ở u s ở vi ở c ng ở i Lào, n ở c Lào r ở t văn minh.

Đi ở u dĩ nh ở n th ở y nh ở t là xe ch ở đoàn nhà văn Hu ở dĩ t ở C ở a kh ở u Lao B ở dĩ n Viên Chăn xa

700 cây s mà tuy nhiên tôi không thấy bằng đáng mặt anh c nh sát giao thông Lào nào. Th đô Viên Chăn m y ngày tôi cũng không thấy c nh sát đ ng đ ng nh Vi t Nam. T i cu c g p g gi a H i Nhà văn Lào và Đoàn nhà văn Hu , nhà văn Nguyễn Đ c Xuân đã phát bi u chân th c: “Đây là n đ u tiên tôi đ n đ t n c Lào c a các b n. n t ng đ u tiên c a tôi là su t hai ngày nay tôi không g p anh công an nào trên đ ng. Ch ng t đ t n c các b n r t bình yên và văn minh”. Không có công an trên đ ng ch ng t xã h i r t tr t t . Không có công an nên không h có “b n t c đ ” hay “làm t n” xe ca, xe t i m t cách tr ng tr n nh kh p các con đ ng Vi t Nam. Nh v y mà chúng tôi làm xong th t c Lao B o lúc 10 gi sáng, xe ch y 750 cây s đ n Viên Chăn 6 gi chi u, ch 8 gi đ ng h .

C a Kh u Lao B o tôi đ i t n KIP Lào đ sang Viên Chăn tiêu. 1.000.000 (m t tri u) đ ng Vi t Nam ngày 12/4/2011 đ i đ c 350.000 kíp. Nh v y m t đ ng t n Vi t giá tr ch b ng m t ph n ba đ ng Kip. Năm 2004, tôi làm báo Th ng m i sang Kron, Lào đ i m t Kip đ c 1,4 đ ng Vi t. Th mà ch 7 năm sau, đ ng t n Vi t đã m t giá g n 100 % so v i t n Kíp. Có đ i m i bi t đ ng t n c a mình nó ều u t nh th nào. Tháng 3-2004, trong lúc c th gi i đ ng t n nào cũng lên giá so v i đô-la M , còn đ ng Vi t trong Ngân hàng l i quy t đ nh xu ng giá t h n 19.000 ngàn ă m t SD xu ng h n 21 ngàn / 1USD .Đ ng t n m t giá, đ n, xă ng đ u tăng giá, nghĩ là con ng a b t kham là m phát đã thoát ra kh i chu ng. M n rằng mà ch ng m phát ? Lào i, gi i thi t.

Ngày T t Bunpimay Lào, t t c ng i Lào đ u ph i đ n vi ng 9 cái chùa m i “đ tiêu chu n” đ c u may m n. Nhà văn Tr n Công T n ng i Tri u Phong, Qu ng Tr hi n TP H Chí Minh là ng i có th bài thành viên trong Hoàng Gia Lào. C đ n l l c Hoàng Gia là anh đ c m i sang. Vì anh là con nuôi c a Hoàng thân Xuphanuvong. Anh T n quen r t nhi u lănh đ o n c Lào, c th t ng Lào. Anh T n k : Khi vào chùa ông T ng bí th , Th t ng Chính ph , giàu hay nghèo đ u là qu tr c Ph t. Tr c Ph t t t c đ u bình đ ng. T ng Bí th t lái xe riêng mà đi chùa. Th t ng t lái xe riêng mà đi chùa. Không bi t lái ô tô thì nh con cháu lái. Ch không có chuy n lái xe nhà n c tr c c ngày T t đ lái xe ch quan l n đi làm vi c riêng . Càng không có chuy n quan l n v t nh l chùa cũng c đoàn xe công an còi h đ p đ ng. Chuy n đó ta e khó ! Giới i m, Lào i !

n t ng nh t là ng i dân Lào ch p hành lu t giao thông r t nghiêm. 5 gi kém 15 sáng, tôi đi b t khách s n Mina trên đ ng Lanexang đ n Kh i Hoàn môn h n cây s , đèn đ đèn xanh c các ngã t v n ho t đ ng. Có chi c ô tô đi làm s m, đ n g p đèn đ , dù b n phía tr c sau ch ng có xe nào, ng i l i xe v n cho xe đ , ch đèn xanh m i v t ngã t . Ch nh Vi t Nam đang đ v n v t, đèn còn vàng, ch a xanh v n v t. N c Lào không b t bu c đ i mũ b o hi m, vì đa ph n xe c l u thông trên đ ng là ô tô (Thành ph Viên Chăn có 400.000 dân, đã có 60.000 chi c ô tô). Th nh ng v n có r t nhi u ng i đi xe máy trên đ ng ph đ i mũ b o hi m. Đó là ý th c tham gia giao thông t trong máu th t. N c Lào h giáo đ c công dân rằng mà gi i r a hè ?

Lào có từ hàng trăm ngàn người gốc Việt Nam, chủ yếu ở các thành thị, họ đến Lào nhiều nhất là vào năm Thân, năm Dậu (đầu thế kỷ 19 năm 1940). Họ phải chịu nhiều khó khăn để tránh nạn đói đang hoành hành. Họ là bộ phận tình nguyện Việt Nam tại Lào, rồi lại về Lào, thành người Lào.v.v... Người Lào Lùm (người Lào sống ở thành phố Viên Chăn và các tỉnh đông bắc phía nam) rất giỏi nghề người Việt. Rất khó phân biệt. Một người Việt làm ăn ở Lào đã 20 năm tên là Trà này bày cho chúng tôi cách phân biệt người Việt với người Lào như sau: Vào siêu thị hay chợ thấy người nào bán mà nói thách giá trên trời thì đó là người gốc Việt; người nào mua hàng mà trả giá mức cách kiên nhẫn hàng giá đích thị là người Việt. Người Lào chân thật, thà mua bán ít nói thách, ít trả giá. Ở phố quán nào bán hàng khuya từ 10, 11 giờ đêm đích thị là quán người Việt. Vì người Lào chỉ bán hàng đến 8 giờ tối là nghỉ đi ngủ sớm lắm. Ở quán như nào mà có người hô “zô..zô...zô...” đích thị là người Việt, 10 người ăn cơm trên phố có 7 người Việt.v.v..

Về tổ chức nhân sự bộ máy đảng, nhà nước, người Lào cũng vẫn minh họ Việt Nam từ mấy chục năm trước. Ở Việt Nam Tổng Bí thư đứng riêng, Chủ tịch nước riêng. Còn ở Lào từ những năm 80 của thế kỷ trước, ông Cay Xon Phômviêng và Cha tịch Đảng, và Thủ tịch Chính phủ. Ở người Lào ở Trung ương hiện nay, Tổng bí thư Đảng là Chủ tịch nước, ở các tỉnh Bí thư tỉnh ủy là chủ tịch tỉnh, bí thư huyện ủy là chủ tịch huyện. Nên mới nói cán bộ Lào sang thăm Việt Nam, một ông làm việc với hai ba ông Việt Nam, nghĩa là một ông Lào “buộc” hai (có khi ba bốn) ông Việt phải tiếp đãi. Sang trình làm việc. Oai phong làm việc. Người Lào có có 18 tỉnh và thành phố (có Viên Chăn), một tỉnh có nhiều huyện. Cơ cấu nhân sự Đảng, nhà nước như thế giới mới biên chế, công việc chủ yếu hơn, tính chất đảng cao hơn và nhất là tiết kiệm được rất nhiều ngân sách, vì ít người và ít cơ sở vật chất máy lãnh đạo Trung ương, tỉnh, huyện là rất cao. Nếu nước ta mà học tập Lào về việc này thì hàng năm tiết kiệm được ba bốn trăm tỷ đồng tiền thu của dân vì nước ta có tới 64 tỉnh, 500 huyện.

Mấy chuyên sự sự nhà thờ cũng để thấy nước Lào giỏi nhà thờ nào. Họ tiếp nhận tất cả sự hỗ trợ của các nước, nhưng không theo nước nào cả!

Mấy ngày sau, trong cuộc mật đàm, Kissinger nói với Lê Đức Thọ: khi TT Phạm Văn Đồng đưa ra “lời đề nghị 4 điểm” ngày 8/4/1965 để trả lời đề nghị đàm phán của TT Johnson, ông đã nêu ba điểm. Duy chỉ có một điểm, HK không thể chấp nhận, đó là nội dung điểm 3: “Công việc miền Nam do nhân dân miền Nam tự quyết theo cơ quan lãnh của Mặt trận Giải phóng miền Nam, không có sự can thiệp bên ngoài”. Từ đó đến nay quý vị và bạn duy trì “lời đề nghị 4 điểm” sau như một của nước VNDCCH, nay cơ quan lãnh của MTGPMN đã thay đổi. Chúng tôi thấy lời đề nghị 10 điểm của Chánh phủ CMTL có nhiều điểm trùng hợp với kế hoạch hòa bình 8 điểm của HK. Hai bên HK và VNDCCH có thể dung hòa hai đề nghị trên để kết thúc chiến tranh. Kế hoạch 8 điểm của Mặt trận TT Nixon trình bày trên hồ sơ ngụy trang hình ngày 14/5/1969: Mặt trận rút quân nhanh chóng, không muốn tìm kiếm căn cứ quân sự ở NVN, đòi hai bên cùng rút quân trong vòng 12 tháng sau khi có hiệp định nhân dân miền Nam VN quyết định công việc nội bộ của họ. HK đề nghị để Mặt trận GPMN tham gia vào đội ngũ chính trị ở NVN, tham gia vào tổng tuyển cử để do có giám sát và kiểm soát quốc gia. (13)

Tổ đó cuộc đàm phán Paris đi thẳng vào vấn đề chính là giới quy t cuộc chi n t i miền Nam VN. Sau này, ông Lưu Văn Vĩnh i ph tá Lê Đức Thọ t i t i: "Đây là m t b t ng" mà Hàn i không tiên li u vì i p tr ng m i c a MTGPMN. T tr c đ n gi , trên bàn đàm phán ch có hai k ho ch gi i quy t v n đ VN. M v i hai đ i m ch y u là quân miền B c cùng rút v i quân M và gi chánh quy n Sài Gòn. Còn phía VNDCCH thì đòi gi quân miền B c i MN sau khi M rút, xóa b chánh quy n Sài Gòn". Nay i p tr ng 10 đ i m c a Chánh ph CMLT ch tr ng liên hi p gi a hai chính ph i miền Nam. Hàn i nh n xét: "M đang có u th i MN và t t nhiên mu n gi i quy t v n đ trên th m nh. Phía VN ph i ch đ i th i c . C n có th i gian đ khôi ph c i tình th cách m ng và chi n tranh nhân dân i MN". H phê phán MTGP: "Ngay trong v n đ chính ph liên hi p đ a ra trong hoàn c nh h t ng c s c a ta tan ra nh lúc đó, n u đ ch nh n ra thì có th cũng là m t khó khăn cho ta". (14) H u qu , Tr n B u K i m m t ch c tr ng phái đoàn Chánh ph CMLT. T khi bà Nguy n th Bình thay th "Hai đoàn chúng ta t i h i ngh Paris -VNDCCH và MTGPMN- tuy hai mà m t, tuy m t v n là hai: cùng ch u s ch đ o chung, nh ng là hai đoàn đ c i p". (15)

Ngày 16/7/1969 TT Nixon g p Sainteny nh trao th cho HCM và yêu c u ông ta nói thêm r ng: "n u t nay đ n 1/11 (1969) là h n cu i cùng không có s khai thông nào trong th ng i ng, M s dùng nh ng bi n pháp gây h u qu i n, nh ng bi n pháp m nh m ". Trong th Nixon nh c i đ ngh trong đ i n v n ngày 14/5 là "thích đáng cho các bên" và "s n sàng th o lu n c nh ng k ho ch khác" đ c bi t là 10 đ i m c a MTGP. Ông k t lu n "Đã đ n lúc ph i đ a bàn h i ngh đ n m t gi i pháp nhanh chóng cho cuộc chi n tranh bi th m này, Ngài s th y chúng tôi s n sàng và c i m trong m t n i c chung đ đ em i nh ng i ích c a m t n n hòa bình cho nhân dân VN anh dũng. Hãy đ cho i ch s ghi i r ng trong giai đo n quy t li t này hai bên đã h ng v phía hòa bình ch không ph i h ng v gây h n và chi n tranh".

Trong th tr i ngày 25/8, HCM cho r ng k ho ch 10 đ i m c a M t tr n GPMN là c s logic và h p lý đ gi i quy t v n đ VN. "Mu n có hòa bình, M ph i ch m đ t chi n tranh xâm i c và rút quân ra kh i MNVN, tôn tr ng quy n t quy t c a nhân dân MNVN và c a dân t c VN. Đó là con đ ng đ M rút kh i cuộc chi n tranh trong danh đ . V i thi n chí c a phía Ngài và phía chúng tôi, chúng ta có th đi t i nh ng c g ng chung đ tìm m t gi i pháp đúng đ n cho v n đ VN". Đây là văn ki n đ i ngo i cu i cùng c a HCM. (16)

Cu c chi n v n còn kéo dài vì s b t đ ng gi a Hàn i (ch tr ng ph i ch th i c đ đánh b i chánh quy n Sài Gòn) và Chánh ph CMLT C ng hòa Mi n Nam (ch tr ng i p chánh ph liên hi p v i VNCH). M i xung đ t trên ch a k p phát tri n nh phía VNCH đang có m i b t đ ng i n v i HK xu t phát t "i p tr ng b n không" c a TT Nguy n Văn Thi u.

* Ván bài i t ng a: m t canh b c b p kh ng i

Cuộc chiến VN là một canh bạc bịp khổng lồ với những tay chơi đồ u ngược ký. Với thế càn cao, bịp bợm càng lớn, chiến thắng dân tộc "sạch túi", chiến vì họ yêu nước một cách ngây thơ. Những dân tộc Truân Bộich Đổng - những yêu nước theo CNCS "bịp". Rồi Đổng lại bị cướp trên "bịp". Cướp lãnh đạo đất nước "bịp" cướp dần anh nên bị Trung Cộng đẩy cho bài học vì sơ phạm bại. Và sau hết là tay "đội bịp" LX, chiến bại coi là kẻ thù vì họ không đưa quân vào đánh VN như bọn thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bành trướng Bắc Kinh. Đế quốc xã hội tinh khôn hơn đế quốc thực dân: không thực hiện chiến nghĩa thực dân "kiêu mĩ" mà xâm lược "kiêu mĩ", do những người VN theo CNCS thực hiện, để đánh bại "chiến thực dân kiêu mĩ" của Mỹ và miền Nam VN.

Chiến tranh lộn nh, thc ch t là Thc chiến III gi a Qu c t CS và Thc gi i T do, hai đ i th LX và HK "chung s ng hòa bình"...Nh ng chiến tranh nóng x y ra VN khi nh ng ng i CSVN t nguy n làm tên lính xung kích c a phong trào gi i phóng dân t c đ ng lên ch ng ch nghĩa thc dân đ qu c theo ch tr ng c a trùm Đ Stalin. HK không còn s l a ch n nào khác, đành ph i can thi p vào VN -m t đ i th b t cân x ng v m i m t cách đ t M g n n a vòng trái đ t. Vì th , HK không ch tr ng giành chiến th ng, nh tuyên b c a TT Reagan v binh sĩ M tham chiến n VN: "Các anh chiến đ u tr v không mang theo chiến th ng, không ph i các anh b đánh b i, mà vì ng i ta không mu n các anh chiến th ng" (They came home without a victory not because they'd been defeated, but because they'd been denied permission to win". (17) Nh ng ng i CS i đ i đ ch: "đánh mà không th ng t c là thua", nên th a th ng xông lên, tin t ng: "Ch nghĩa đ qu c -giai đo n phát tri n t t cùng c a ch nghĩa t b n, đang r y ch t đ i i s c đ y c a phong trào gi i phóng dân t c". Nào ng , đó i b c r y ch t c a chính h . HK đã th ng QTCS v i giá quá r so v i Thc chiến I và II, đ ng nhiên h có b n ph n đ i v i n n nhân b t đ c dĩ là VN, v i s đ n bù x ng đáng, m t khi ng i Vi t chúng ta hi u đ c v n đ .

Chiến tranh lộn nh k t thúc, nh ng m i thân tình gi a Reagan và Gorbachev v n không thay đ i. Tháng 4/1981, ch a đ y 6 tu n sau khi m i nh m ch c t ng th ng, Reagan nh n đ c b c th c a t ng bí th đ ng C ng s n kiêm ch t ch n c Liên Xô Leonid Brezhnev, tái kh ng đ nh chính sách c a LX b ng nh ng i l c ng r n. Reagan mu n b t đ u m t th i k tan băng và đáp i b ng m t gi ng m m m ng h n.

Ngài Ch t ch kính m n,

Tôi l y làm t c nh ng tôi có th hi u đ c nh ng i l có ph n gay g t c a ngài...Trong b c th c a mình, ngài ám ch r ng vì nh ng tham v ng m r ng lãnh th c a M , chúng tôi có nh ng m u đ đ qu c và vì v y là m t m i đe do đ i v i an ninh c a n c ngài và các qu c gia m i n i. Không nh ng không có b ng ch ng cho l i cáo bu c đó, mà còn có b ng ch ng rõ ràng r ng M , trong khi đã có th làm bá ch th gi i mà không g p nguy h i gì, đã không theo đ i n l c nào t ng t nh th .

Khi Thc chiến II k t thúc, n c M có n n công nghi p không b t n h i duy nh t trên th gi i. S c m nh quân s đ t t i đ nh cao và riêng mình chúng tôi có th vũ khí m nh nh t, bom nguyên t , cùng kh năng không c n ph i bàn cãi là có th đ a nó t i b t k n c nào trên th gi i. N u chúng tôi mu n làm bá ch th gi i, ai có th ch ng l i chúng tôi? Nh ng n c M đã đi theo m t con đ ng khác -con đ ng đ c nh t vô nh trong l ch s nhân lo i. Chúng tôi s đ ng s c m nh và s ph n vinh c a mình đ xây đ ng l i nh ng n n kinh t b chiến tranh tàn phá, bao g m c nh ng n c đã t ng là k thù c a chúng tôi. (18)

* Chú thích:

- 1- Bài viết của Hồ Hữu Nhứt, nguyên Chủ tịch Tổng hội Sinh viên Sài Gòn 1966-67, Tuổi trẻ Sài Gòn Mùa Thân 1968, NXB Trẻ, TP/HCM, 2003, Tr. 223-225
- 2- Bài viết của Trần Bình Đông, Sđd, Tr. 53-54.
- 3- Hoàng Ngọc Nguyên, Vấn đề tình nguyện của Việt Nam, Tuổi trẻ báo Văn nghệ Úc châu, Tháng năm 26/4/2007.
- 4- Clayton Jones, Twenty Years Ago: The Tet Offensive – Viet Says: We Were Forced into Tet, The Christian Science Monitor, Vol 80, Feb 1-7, 1988.
- 5- Chung mọt bóng cũ (Vũ MTDTGPMNVN), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1993, Tr.947-48.
- 6- Lyndon b. Johnson, The Vantage Point: Perspectives of the Presidency, Redwod Press Ltd, London, 1972, P.595.
- 7- Nguyễn Đức Thiệu, Di sản tiền và hậu quả HĐ Paris 1973 và Việt Nam, Tủ Lọc HK, 2005, Tr.162-179.
- 8- Trần Văn Trà, Chung mọt bóng cũ, Sđd, Tr. 305.
- 9- Trần Văn Trà, Kịch thúc cuộc chiến tranh 30 năm, NXB Văn Nghệ, TP/HCM, 1982, Tr.75-76.
- 10- Don Oberdorfer, Tet, Doubleday & Co.,1971, New York, PP. 329-330.
- 11- Ban Nghiên cứu lịch sử chiến tranh trung ương, Bốn mươi lăm năm hoạt động của Đảng Lao động Việt Nam, NXB Sự Thật, Hà Nội, 1975, Tr. 140-41.
- 12-14- Lưu văn Lôi - Nguyễn anh Vũ, Các cuộc đàm phán Lê Đức Thọ & Kissinger tại Paris, Tr. 70 & 75.
- 15- Nguyễn Thọ Bình, MTDTGP, Chính phủ Cách mạng Lâm thời tại Hội nghị Paris và Việt Nam, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, Tr. 40)
- 16- Lưu văn Lôi, Sđd, Tr. 85-86.
- 17- Ronald Reagan, Remarks on Presenting the Medal of Honor to Master Sergeant Roy P. Benavidez (February 24th, 1981)
- 18- Thọ Reagan gặp Brezhnev (7), VN Express, Tháng 8/10/2003

Ngô Minh
22/04/2011